

Aluminium Phosphat Gel

hỗn dịch uống



CÔNG THỨC: Mỗi gói chứa:

- Nhôm phosphat gel 20%12,38 g
- Tá dược: Hydroxy ethyl cellulose, sorbitol 70%, magnesi oxyd, nipagin, nipasol, mùi dâu, đỏ ponceau, simethicon, ethanol 96%, nước tinh khiếtvừa đủ 20 g

CHỈ ĐỊNH

- Viêm thực quản, viêm dạ dày cấp và mạn tính, loét dạ dày-tá tràng, kích ứng dạ dày, các hội chứng thừa acid như rát bỏng, ợ chua, và hiện tượng tiết nhiều acid (thí dụ trong thời kỳ thai nghén).
- Những rối loạn của dạ dày do thuốc, do sai chế độ ăn hoặc sau khi dùng quá nhiều nicotin, cafe, kẹo, hoặc thức ăn quá nhiều gia vị.
- Biến chứng của thoát vị cơ hoành, viêm đại tràng (bệnh Crohn).

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG

Uống 1 – 2 gói, giữa các bữa ăn hoặc khi thấy khó chịu.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Dị ứng với nhôm hoặc các chế phẩm chứa nhôm.

LƯU Ý – THẬN TRỌNG

Tránh điều trị liều cao lâu dài ở người bệnh suy thận.

TƯƠNG TÁC THUỐC

- Thuốc có thể cản trở hấp thu của thuốc khác uống cùng lúc, vì vậy nên uống thuốc khác trước hay sau 1 – 2 giờ khi dùng Aluminium phosphat.
- Các thuốc kháng acid làm giảm hấp thu các thuốc digoxin, indomethacin, muối sắt, isoniazid, clodiazepoxid, naproxen.
- Các thuốc kháng acid làm tăng hấp thu dicumarol, pseudoephedrin, diazepam.
- Các thuốc kháng acid làm tăng pH nước tiểu, làm giảm thải trừ các thuốc là bazơ yếu, tăng thải trừ các thuốc là acid yếu.

PHỤ NỮ MANG THAI VÀ PHỤ NỮ CHO CON BÚ

- Phụ nữ mang thai: Thuốc được coi là an toàn, nhưng nên tránh dùng liều cao kéo dài.
- Phụ nữ cho con bú: Mặc dù một lượng nhỏ thuốc được thải trừ qua sữa, nhưng nồng độ không đủ để gây tác hại đến trẻ cho bú.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: chưa thấy báo cáo.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Thường gặp táo bón.

- * **Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.**

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

Chưa thấy báo cáo.

DƯỢC LỰC HỌC

Nhôm phosphat được dùng như một thuốc kháng acid dịch dạ dày dưới dạng gel nhôm phosphat. Nhôm phosphat làm giảm acid dịch vị dư thừa nhưng không gây trung hòa. Gel dạng keo tạo một màng bảo vệ tựa chất nhầy che phủ diện rộng niêm mạc đường tiêu hóa. Lớp màng bảo vệ gồm nhôm phosphat phân tán mịn làm liền nhanh ổ viêm và loét, bảo vệ niêm mạc dạ dày chống lại tác động bên ngoài và làm người bệnh dễ chịu ngay.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Bình thường thuốc không được hấp thu vào cơ thể và không ảnh hưởng đến cân bằng acid – kiềm của cơ thể. Nhôm phosphat hòa tan chậm trong dạ dày và phản ứng với acid hydrochloric để tạo thành nhôm clorid và nước. Ngoài việc tạo nhôm clorid, nhôm phosphat còn tạo acid phosphoric. Khoảng 17 – 30 % lượng nhôm clorid tạo thành được hấp thu và nhanh chóng được thận đào thải. Nhôm phosphat không được hấp thu sẽ đào thải qua phân.

ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG .

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ .

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: Tiêu chuẩn cơ sở.

TRÌNH BÀY: Hộp 10 gói x 20 g

BẢO QUẢN Ở NHIỆT ĐỘ KHÔNG QUÁ 30°C.

CTCP DPDL PHARMEDIC: 367 Nguyễn Trãi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại nhà máy GMP - WHO: 1/67 Nguyễn Văn Quá, Q.12, TP.HCM, Việt Nam.